

Số: 343 /BC-ĐSQB

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO

**Của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình;

Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### 1. Đặc điểm tình hình

Công ty được Tổng Công ty ĐSVN đặt hàng bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt từ km 405+000 đến km 579+500, tuyến đường sắt Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh, dài 174,5km, đi qua 04 huyện, 01 thị xã và thành phố Đồng Hới với 42 xã, phường, thị trấn, 2/3 tuyến đường đi qua các vùng rừng núi, đèo dốc có địa hình và bình diện hết sức phức tạp.

##### a) Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện của Đảng ủy, Hội đồng thành viên, lãnh đạo chuyên môn và các Ban của Tổng công ty ĐSVN. Nội bộ đoàn kết thống nhất, từ Ban điều hành đến mỗi CBCNV luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đồng tâm hợp lực, cộng đồng trách nhiệm dưới sự lãnh chỉ đạo quyết liệt bằng các biện pháp tích cực, linh hoạt của BCH Đảng bộ và Hội đồng quản trị nhằm tháo gỡ khó khăn, kiên quyết thực hiện mục tiêu và các chỉ tiêu mà Nghị quyết hàng năm đã đề ra.

- Việc triển khai đồng loạt các công trình thuộc dự án 7.000 tỷ là cơ hội thuận lợi cho Công ty tham gia đấu thầu các công trình, góp phần tăng giá trị sản lượng, tăng thu nhập cho người lao động.

- Công ty có lực lượng lao động được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đúng ngành nghề, có tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Phần lớn cán bộ công nhân viên sáng tạo, cần cù chịu khó, nhiệt tình với công việc được giao; chấp hành tốt nội quy, quy chế và mệnh lệnh sản xuất; đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

##### b) Khó khăn

- Tuyến đường sắt do Công ty quản lý có bình diện tương đối phức tạp: đường có độ dốc lớn, nhiều đường cong bán kính nhỏ trái chiều, nhiều hầm, nhiều điểm nền đường yếu là nguyên nhân dẫn đến tình trạng ray mòn nhanh, ray pan tật...vv, bên cạnh đó tà vẹt và phụ kiện nối giữ vẫn còn nhiều chủng loại, cầu cống bê tông

bị phong hóa chưa có kinh phí để đầu tư sửa chữa. Số đường ngang và lối đi tự mở vẫn còn rất nhiều, cộng với ý thức của người tham gia giao thông chưa tốt, nên tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn GTĐS...vv.

- Việc giao kế hoạch sửa chữa KCHTĐS năm 2020 chậm do các vướng mắc về cơ chế, thể chế mới. Do tình hình dịch bệnh Covid 19 tiếp tục bùng phát và thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, mưa lũ kéo dài đã làm ảnh hưởng đến chất lượng các công trình kết cấu hạ tầng đường sắt do Công ty quản lý và đã gây không ít khó khăn cho công tác điều hành sản xuất cũng như đời sống, sinh hoạt của cán bộ công nhân viên lao động.

- Mặc dù Công ty đã đề ra nhiều chính sách đãi ngộ để giữ chân người lao động nhưng do số công nhân xin chấm dứt Hợp đồng lao động vẫn còn nhiều, công tác tuyển dụng nhân lực để bổ sung cho số lao động xin chấm dứt hợp đồng lao động gặp nhiều khó khăn, trình độ tay nghề của công nhân mới còn hạn chế, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

- Do đặc thù của tuyến đường sắt đi qua địa bàn quản lý chủ yếu là đường độc đạo, thời gian phong toả phục vụ thi công còn ít nên việc đưa phương tiện, máy móc, thiết bị thi công vào sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Áp lực lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức, đóng BHXH, tiền thuế đất tăng gây khó khăn không nhỏ cho Người đại diện phần vốn cũng như HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Mặc dù vậy, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo khắc phục khó khăn, thực hiện đạt được một số kết quả đáng khích lệ.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2020/ TH 2019	TH 2020/ KH 2020
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Sản lượng	Tr.đ	167.870	175.943	192.617	114,74	109,48
2	Doanh thu	Tr.đ	139.935	159.948	176.141	125,87	110,12
	+ Từ sản xuất chính	Tr.đ	115.400	124.142	127.582	110,56	102,77
	+ Ngoài sản xuất chính	Tr.đ	24.535	35.806	48.559	197,92	135,62
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.532	4.731	4.977	109,82	105,20
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.517	3.785	4.234	120,39	111,86
5	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.605	17.605	17.605	100,00	100,00
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	19,98	21,49	24,04	120,32	111,87
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.095,0	2.112,60	2.112,60	100,84	100,00
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,9	12	12	100,84	100,00
9	Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	8.988	9.348	9.650	107,37	103,23

- Sản lượng, doanh thu năm 2020 đều tăng so với năm 2019, các chỉ tiêu lợi nhuận và các chỉ tiêu khác đều đạt và vượt so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội nghị Người lao động đề ra; trong đó: Giá trị sản lượng tăng 114,74%, doanh thu tăng 125,87% so với năm 2019.

### **3. Những mặt công tác chính đạt được trong năm 2020**

- Triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định. Đảm bảo ổn định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Quản lý và sử dụng vốn hiệu quả, chấp hành nghiêm chỉnh, đúng quy định việc thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

- Chất lượng cầu đường được giữ vững, Đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, giữ vững công lệnh tốc độ, tải trọng chạy tàu quy định của Tổng công ty ĐSVN, không để xảy ra tai nạn do chủ quan, giảm thiểu tai nạn do khách quan gây ra. Thực hiện nghiêm túc quy định chế độ kiểm tra, nghiệm thu, phúc tra; tăng cường công tác kiểm tra tuần gác cả về số lần và chất lượng kiểm tra, nhất là vào các dịp cao điểm.

- Quan tâm tìm kiếm việc làm ngoài sản xuất chính; tham gia đấu thầu và thi công cơ bản hoàn thành các công trình sửa chữa định kỳ: sửa chữa đường sắt Km 474+100 – Km479+500, Km589+000- Km597+000; Các công trình Dự án 7.000 tỷ: gói thầu số 9 (khu gian Huế-Hương Thủy), gói thầu số 6 (trong phạm vi tỉnh Quảng Bình) đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn mọi mặt. Tích cực chỉ đạo và làm việc với các đơn vị ngoài để hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình nhằm thu hồi vốn và giải quyết chế độ cho người lao động kịp thời.

- Công tác quản lý, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, phương tiện được thực hiện tốt. Các loại vật tư phục vụ sản xuất được mua sắm thực hiện đúng quy định của Nhà nước, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, giá cả theo giá cạnh tranh của thị trường và được tổ chức kiểm nghiệm, nghiệm thu chặt chẽ.

- Công tác tổ chức cán bộ, lao động: Luôn được quan tâm và thực hiện tốt, trong năm 2020 đã tham mưu làm thủ tục bổ nhiệm 01 Phó Trưởng phòng KH-KD (kiêm nhiệm), 01 Phó Trưởng phòng TC-HC, 01 Phó Trưởng phòng KT-AT, 02 Đội trưởng đội QLDS, 02 Cung trưởng; bố trí lao động hợp lý giữa các đơn vị. Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động, thanh toán kịp thời các khoản tiền lương, bảo hiểm, chế độ ốm đau, thai sản.

- Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp tăng cường công tác đảm bảo an toàn, thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND tỉnh Quảng Bình, chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch, giải pháp để hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn về an toàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống bão lũ, xử lý kịp thời các sự cố, trở ngại xảy ra trên tuyến.

- Phối hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên triển khai các chương trình cam kết phối hợp đã đề ra từ đầu năm như: phối hợp tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất, các hoạt động tham quan, văn hóa thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe cho người lao động...vv, tạo ra khí thế thi đua, mang lại tinh thần phấn khởi và tăng cường xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong toàn Công ty.

#### 4. Việc làm, đời sống và thực hiện chế độ chính sách của người lao động

- Bảo đảm đủ việc làm thường xuyên cho người lao động; phần đầu thu nhập bình quân đạt mức 9.650.000 đồng/người/tháng. Tiếp tục duy trì phương thức thanh toán giữ lại 16% trên đơn giá tiền lương hàng tháng để chi trả lại cho người lao động trong các dịp lễ, tết và cuối năm. Thực hiện tốt mọi chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật: khám sức khỏe định kỳ, trang cấp đầy đủ đồng phục bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ sản xuất; tham quan du lịch...vv.

- Duy trì quỹ VHXXH với mức vận động đóng góp bằng 1% tiền lương và phân phối lại quỹ lương, để tổ chức các hoạt động VHXXH, trợ cấp khó khăn, đóng góp các quỹ xã hội từ thiện...vv, theo quy chế quản lý quỹ.

- Hỗ trợ tích cực cơ sở vật chất để cải thiện điều kiện sinh hoạt VHXXH cho các đơn vị hiện trường. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng Văn hóa doanh nghiệp theo chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN và tỉnh Quảng Bình.

#### 5. Các mặt công tác khác

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: bổ nhiệm các chức danh quản lý. Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với địa phương và cấp trên. Phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể tổ chức tốt các hội nghị liên ngành về công tác đảm bảo ANTT, an toàn giao thông.

#### 6. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những mặt công tác đã đạt được như trên, trong năm vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục sửa chữa đó là:

- Công tác quản lý, chỉ đạo từ Ban điều hành đến lãnh đạo một số phòng ban, đơn vị có lúc chưa thật sự sâu sát, chặt chẽ và quyết liệt nên dẫn đến còn một số tồn tại, sai sót không đáng có, tiến độ thực hiện một số công việc được giao còn chậm, hiệu quả chưa cao.

- Sự phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận có lúc chưa thật sự đồng bộ, chặt chẽ. Chất lượng nguồn nhân lực tuy có nâng lên nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, một số cán bộ chủ chốt vẫn còn bị động lúng túng khi va chạm cái mới. Lãnh đạo một số phòng, bộ phận chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao; khả năng quan sát phân tích kiểm tra, kiểm soát phát hiện những sai sót trong quá trình tác nghiệp nghiệp vụ của cấp dưới chưa sâu nên hiệu quả còn hạn chế.

- Chất lượng cầu đường tuy có được nâng lên, xóc lắc giảm nhưng một số mặt công tác quản lý, chất lượng kiểm tra ở một số đơn vị vẫn chưa thật sự chặt chẽ. Tình trạng người lao động vi phạm quy trình quy phạm, nội quy lao động vẫn còn xảy ra.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

- Dự báo tình hình năm 2021, là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn trong việc giao kế hoạch bảo trì KCHT ĐS do các vướng mắc về cơ chế chính sách. Tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến mọi mặt kinh

tế, xã hội của đất nước trong đó có ngành Đường sắt. Tình hình thời tiết có nhiều diễn biến bất thường. Tất cả các yếu tố trên sẽ là một trong những khó khăn rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty trong năm 2021.

- Căn cứ Quyết định số 2420/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2021 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trên đoạn tuyến Công ty CPDS Quảng Bình quản lý là 135,918 tỷ đồng, doanh thu năm 2021 của Công ty dự kiến là 187,364 tỷ đồng, doanh thu công ích là 123,562 tỷ đồng do đó doanh thu ngoài công ích phải đạt là 63,801 tỷ đồng, đây sẽ là một thách thức lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu của Công ty năm 2021.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm, thi công các công trình ngoài công ích, tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Nhà Nước cộng mô hình Công ty cổ phần do Nhà nước chi phối sẽ là thách thức rất lớn trong việc đấu thầu các công trình do Tổng công ty ĐSVN làm chủ đầu tư. Vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2021. Tuy nhiên việc tiếp tục triển khai các công trình thuộc dự án 7.000 tỷ trong năm 2021 là cơ hội thuận lợi để Công ty tham gia đấu thầu, đảm nhận thi công các công trình nhằm góp phần tăng sản lượng, doanh thu và tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Xác định những điểm thuận lợi và khó khăn cơ bản trên đây, Công ty xây dựng các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch năm 2021 như sau:

### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ % 2021/2020
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản lượng	Tr.đ	192.618	206.100	107,00
2	Doanh thu	Tr.đ	176.141	187.365	106,37
	<i>Trong đó:</i>				
	+ Từ sản xuất chính	Tr.đ	127.582	123.563	96,85
	+ Từ ngoài SX chính	Tr.đ	48.559	63.802	131,39
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.977,0	5.292,75	106,34
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.234,2	4.234,0	100,00
5	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.605	17.605	100,00
6	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	24,05	24,05	100,00
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.112,6	2.112,6	100,00
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	12	100,00
9	Thu nhập bình quân	1000 đ/ng/th	9.650	9.940	103,00

- Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; không nợ BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí Công đoàn.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn chạy tàu; không có tai nạn lao động chết người do lỗi chủ quan; tai nạn lao động không vượt quá tỷ lệ 0,5% trên tổng số CBCNV, trong đó không có tai nạn làm suy giảm sức khỏe từ 31% trở lên.

- Duy trì chất lượng cầu đường đáp ứng công lệnh tốc độ và công lệnh tải trọng năm 2021 do Tổng công ty ĐSVN ban hành; xác lặc đạt chỉ tiêu cam kết với khối hạ tầng và nằm trong top 3 đơn vị dẫn đầu.

- Người lao động chấp hành nghiêm túc Nội quy lao động; tỷ lệ cá nhân bị kỷ luật trong năm không vượt quá 2,5%/tổng số CBCNV, trong đó không có kỷ luật Sa thải (trừ trường hợp tự ý bỏ việc).

## 2. Nhiệm vụ và giải pháp

### a) Nhiệm vụ

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm phấn đấu ngay từ những ngày đầu để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý và chỉ đạo trên các mặt: kỹ thuật, kế hoạch, vật tư, tài chính, lao động; chất lượng phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Đầu tư cho công tác giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phân đầu giữ vững an toàn về mọi mặt, đặc biệt là an toàn chạy tàu, an ninh trật tự trên địa bàn quản lý. Làm tốt công tác phòng chống bão lụt, sẵn sàng ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh chóng an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ; tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực ở các phòng nghiệp vụ nhằm phát huy tốt công tác tham mưu quản lý điều hành, đáp ứng yêu cầu công tác.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, thực hiện tốt cải cách hành chính; thực hiện quy chế tiết kiệm trên mọi lĩnh vực SXKD, đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực gây lãng phí, thất thoát vật tư, tiền vốn...vv.

- Thực hiện tốt các mặt quản lý đất đai, quản lý tài chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, rõ ràng, hiệu quả và đúng quy định của Pháp luật. Làm tốt công tác quyết toán và giải ngân các công trình.

### b) Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát. Ban điều hành tập trung chỉ đạo, điều hành doanh nghiệp để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình KT-XH của đất nước, nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, của Tổng công ty ĐSVN. Mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài ngành; tăng cường công tác nắm bắt, xử lý các thông tin để nhận và thi công các công trình trong và ngoài ngành hoặc liên danh thi công nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong việc đấu

thầu các công trình, dự án, tích cực tìm thêm việc làm để tăng doanh thu và thu nhập cho người lao động và gởi đầu cho kế hoạch các năm sau.

- Xây dựng, triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp để đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, trong đó tập trung vào các dịp cao điểm phục vụ vận tải (tết Nguyên đán, các dịp lễ, chiến dịch vận tải hè...). Xây dựng phương án cụ thể để đảm bảo an toàn chạy tàu, an ninh trật tự; đặc biệt quan tâm đến công tác đảm bảo ATCT tại các đường ngang, lối đi tự mở...vv.

- Ưu tiên mọi nguồn lực để tập trung thi công các công trình (trong và ngoài sửa chữa thường xuyên); tăng cường biện pháp chỉ đạo quyết liệt, phát động thi đua ngay từ đầu năm, có chế độ khen thưởng, kỷ luật rõ ràng, thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các máy móc thiết bị hiện có. Đầu tư hợp lý máy móc thiết bị để phát triển sản xuất kinh doanh và thi công các công trình xây dựng cơ bản. Chủ động tìm kiếm đối tác, khách hàng để thực hiện việc cho thuê các loại máy móc thiết bị, phương tiện vận tải nhằm nâng cao sản lượng, doanh thu.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt các nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh.

- Tiếp tục bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện Hệ thống quy chế nội bộ nhằm tăng cường công tác điều hành, quản lý, giám sát có hiệu quả cao thúc đẩy SXKD phát triển. Trong đó chú trọng việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, coi trọng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc lành mạnh và giữ vững niềm tin đối với người lao động và các cổ đông.

- Sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với mô hình mới của Công ty, quan tâm đến công tác đào tạo, đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV lao động, từ đó mỗi bộ phận, mỗi cán bộ, công nhân phải luôn đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc.

- Phối hợp tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua. Thường xuyên quan tâm chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên và người lao động. Đảm bảo 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định, tăng thu nhập, tạo điều kiện để CBCNV được đi nghỉ mát hàng năm và được giúp đỡ, trợ cấp, vay vốn khi gia đình và bản thân gặp khó khăn, hoạn nạn...vv.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2021 của Giám đốc. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT (báo cáo);
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, KH-KD.



**Trần Ngọc Sơn**

55  
T.V  
AN  
SA  
BIN  
T.GV





**BÁO CÁO**  
**Của Hội đồng quản trị tại phiên họp**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Điều lệ Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020**

Năm 2020 ngoài những khó khăn khách quan vốn có như: kinh phí đầu tư cho công tác bảo trì hàng năm còn hạn hẹp, trạng thái cầu đường còn nhiều yếu kém, bình diện phức tạp gây ra nhiều khó khăn cho công tác bảo trì.

Việc giao kế hoạch sửa chữa KCHTĐS năm 2020 chậm do các vướng mắc về cơ chế, thể chế mới, đại dịch Covid-19 hoành hành với những diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế nước ta trong đó có ngành Đường sắt. Đặc biệt trong đợt mưa lũ từ ngày 16/10 đến 30/10/2020 xảy ra trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Tuyến đường sắt đi qua địa phận tỉnh Quảng do Công ty quản lý bị hư hỏng nặng nề trên nhiều đoạn tuyến.

Năm 2020 áp lực về các chỉ tiêu về doanh thu, sản lượng đều tăng, sự cạnh tranh trong tìm kiếm việc làm ngoài công ích khó khăn đã gây áp lực không nhỏ cho HĐQT, ban lãnh đạo Công ty.

Việc tuyển dụng lao động trực tiếp (công nhân duy tu) tuy đã được cải thiện tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được kế hoạch và nhu cầu sử dụng lao động của Công ty.

Áp lực lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức, đóng BHXH, tiền thuế đất tăng gây khó khăn không nhỏ cho Hội đồng quản trị trong việc định hướng thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

Các yếu tố trên là một trong những mắt xích cầu thành các khó khăn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của Công ty trong năm 2020.

Nhưng với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã chỉ đạo sâu sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng của mình, tổ chức triển khai đồng bộ kịp thời nhiều giải pháp, thường xuyên sâu sát trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát Ban điều hành và bộ phận trực thuộc thực hiện tốt các công việc; kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành. Bên cạnh đó Công ty luôn được sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, cùng với sự nỗ lực của CBCNVLĐ trong

toàn Công ty, nên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông giao, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020 đều đạt và vượt so với nghị quyết Đại hội cổ đông, cụ thể:

### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH2020 /2019	TH2020/ KH2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.605	17.605	17.605	100,00	100,00
2	Doanh thu	Tr.đ	139.935	159.948	176.141	125,87	110,12
	<i>Trong đó Doanh thu:</i>						
	+ Từ sản xuất chính	Tr.đ	115.400	124.142	127.582	110,55	102,77
	+ Từ ngoài SX chính	Tr.đ	24.535	35.806	48.559	197,91	135,62
3	Tổng chi phí	Tr.đ	135.403	155.217	171.164	126,41	110,27
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.532	4.731	4.977	109,82	105,20
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.517	3.785	4.234	120,38	111,86
6	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	19,98	21,49	24,05	120,32	111,86
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.095	2.112,6	2.112,6	100,84	100,00
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,9	12	12	100,84	100,00
9	Lao động bình quân	Người	532	550	539	101,31	98,00
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đ	8,988	9.348	9.650	107,36	103,23

- Doanh thu năm 2020 tăng 25,87% so với năm 2019. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế tăng 20,38% so với năm 2019, các chỉ tiêu khác đều đạt và vượt so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

(\*) Giá sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT ĐS năm 2020 tăng 10,55% so với năm 2019, trong khi đó doanh thu từ ngoài SX chính năm 2020 tăng 97,91% so với năm 2019 đó là nỗ lực không nhỏ của tập thể CBCNV Công ty trong tìm kiếm việc làm ngoài sản xuất chính.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, thường xuyên sâu sát trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát Ban điều hành và bộ phận trực thuộc thực hiện các công việc. Kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành, từ đó đã duy trì hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, đảm bảo đủ việc làm, thu nhập cho người lao động; bảo toàn nguồn vốn cho các cổ đông.

## **2. Về tiền lương, thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng (Người quản lý Công ty)**

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Người quản lý Công ty theo đúng quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTBXH về Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Tổng Quỹ tiền lương, thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành là: 1.952.369.400 đồng (trong đó tiền lương là 1.871.969.400 đồng và thù lao là 80.400.000 đồng). Công ty đã chi trả toàn bộ tiền lương, thù lao theo đúng quy định.

## **3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Căn cứ vào các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và theo đề xuất của Ban Kiểm soát, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc, có Địa chỉ tại: P.707, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội, thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty.

## **4. Về đăng ký giao dịch Cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM**

Năm 2016, khi chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty đã làm các thủ tục đăng ký công ty đại chúng, đăng ký chứng khoán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định và đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng; Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán theo quy định.

## **II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

### **1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)**

Trong năm 2020, HĐQT đã chủ động, tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình tuân thủ theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần, duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán. Với số lượng là 03 thành viên, Trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm. HĐQT được tổ chức hoạt động, ra quyết định tập thể, đồng thời có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Bằng sự quyết tâm cao, chủ động đối mặt với khó khăn, thách thức; các thành viên trong HĐQT đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao. HĐQT đã chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV, nỗ lực thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, đảm bảo an toàn để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế và tất cả các nội dung mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ngày 19/5/2020 với mục đích mang đến lợi ích cao nhất cho các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty, cụ thể là:

- HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) để chỉ đạo, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra. Đồng thời xây dựng các cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông; đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- HĐQT phối hợp và hỗ trợ Giám đốc Công ty giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán, đầu tư và tìm kiếm việc làm, thường xuyên có sự trao đổi để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty như: Tham gia ý kiến và chỉ đạo định hướng về sử dụng đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm nguồn vốn được đặt hàng quản lý, bảo trì KCHTĐS, về biện pháp tổ chức thi công tại một số công trình lớn như: Gói thầu số 6, Gói thầu số 9, sửa chữa định kỳ đường sắt Km 474+100 – 479+500, sửa chữa định kỳ đường sắt Km 589+000 – 597+000, gói thầu XL-CY-05, chèn đường bằng máy chèn 08.8GS theo kế hoạch Tổng công ty ĐSVN giao..., kế hoạch thực hiện công tác chuẩn bị vật tư, thiết bị, nhân lực để triển khai thi công có hiệu quả.

Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn đối với các hợp đồng, đặc biệt đối với các hợp đồng ngoài sản xuất chính đã thi công xong.

- HĐQT thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của HĐQT được thông qua khi được đa số thành viên biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm hỗ trợ, giám sát hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đối với Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban thường kỳ hoặc đột xuất, thông qua trao đổi hàng ngày hoặc thông qua các số liệu báo cáo của các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc.

## **2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2020**

Hội đồng quản trị đã duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định (ít nhất 3 tháng/lần) và họp bất thường khi cần thiết. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn và có những cuộc họp mở rộng đến các trưởng, phó phòng, đội trưởng và giám đốc các chi nhánh. Qua các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 13 Nghị quyết, 28 Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty, bao gồm các lĩnh vực chính sau:

- Thông qua một số vấn đề về công tác sản xuất kinh doanh, tổ chức, cán bộ:

+ Về công tác đảm bảo an toàn, chạy tàu êm thuận là nhiệm vụ hàng đầu, xuyên suốt.

+ Về công tác sản xuất kinh doanh: Thông qua Kế hoạch ATVSLĐ, hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương, kế hoạch huấn luyện ATVSLĐ, đào tạo và tuyển dụng năm 2020. Giao cho Giám đốc Công ty thực hiện thương thảo, ký kết các hợp đồng thi công các công trình năm 2020...

+ Về công tác cán bộ: Bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng Công ty. Cho ý kiến đề Giám đốc Công ty thực hiện việc bổ nhiệm 01 Phó Trưởng phòng KH-KD (kiêm nhiệm), 01 Phó Trưởng phòng TC-HC, 01 Phó Trưởng phòng KT-AT, 02 Đội trưởng đội QLDS, cho ý kiến đề thực hiện bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng TC-HC, 01 Trưởng phòng KT-AT, 02 Phó TP KT-AT, 01 Giám đốc xí nghiệp và 01 đội trưởng...v.v.

- Thông qua các kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, mua sắm vật tư và tổ chức thực hiện dự án...v.v, để Ban điều hành triển khai thực hiện.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành lại Quy chế trả lương người quản lý Công ty và Quy chế trả lương người lao động theo hướng dẫn tại Công văn số 2342/ĐS-TCCB ngày 11/9/2020 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan. Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty, Quy chế Quản lý nợ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

- Kiểm soát hoạt động tài chính Công ty thông qua kiểm soát giá thành sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo mang lại lợi ích cho cổ đông và tuân thủ Luật pháp của Nhà nước.

### **3. Hoạt động của các Thành viên HĐQT**

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và nhiệm vụ được phân công của các thành viên Hội đồng quản trị.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp trên tinh thần xây dựng, cầu thị nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ giao.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD, đảm bảo an toàn mọi mặt của Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo ảnh hưởng đến việc điều hành của Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

- Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát thường xuyên thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác của Công ty từ đó có những biện pháp kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ:

### **1. Những việc đã làm được**

- Đã tuân thủ bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty trong việc triển khai các quyết định, nghị quyết, kết luận chỉ đạo thực hiện các công việc. Chủ động xác định rõ và tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chính trong công tác điều hành năm 2020.

- Thực hiện hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATCN và ANTT.

- Hoàn thành các báo cáo tài chính của Công ty, phối hợp cùng Công ty TNHH kiểm toán AFC hoàn thành công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về công tác mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh...vv. Sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị hiện có.

- Đã thực hiện các giải pháp, phương án điều hành sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động của Công ty. Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý, điều hành cho từng thành viên Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc.

- Chủ động trong việc đề xuất bổ sung nhân sự của các phòng chức năng để nâng cao năng lực lãnh đạo.

- Phối hợp với Công đoàn quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

### **2. Những yếu tố ảnh hưởng và tồn tại, hạn chế**

#### **a) Những yếu tố ảnh hưởng:**

- Nguồn kinh phí trong SCTX (doanh thu) đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt kế hoạch năm 2020 cũng chỉ bằng năm 2019 nên vẫn chưa đáp ứng được với nhu cầu thực tế cần đầu tư vào cơ sở KCHTĐS.

- Năng lực thi công của Công ty còn hạn chế, đặc biệt là năng lực tài chính tuy đã thực hiện các biện pháp để làm hồ sơ bảo lãnh ngân hàng nhưng vẫn rất khó khăn trong việc tham gia đấu thầu các công trình lớn trong cũng như ngoài ngành.

#### **b) Những tồn tại hạn chế:**

- Đối với Ban Điều hành: trong công tác điều hành tuy đã có nhiều cố gắng, đi vào chiều sâu, nhưng vẫn còn một số tồn tại như: việc chỉ đạo sản xuất có lúc chưa thực sự dứt khoát, quyết liệt, nên một số công việc được HĐQT giao có lúc thực hiện còn chậm hoặc hiệu quả chưa cao.

- Đối với các phòng nghiệp vụ: việc phối hợp giải quyết công việc theo nhiệm vụ được giao giữa các phòng, các bộ phận có lúc chưa chặt chẽ nhịp nhàng, công tác quản lý chưa thật sự sâu sát; một số công việc còn triển khai chậm. Chất lượng nguồn nhân lực tuy có nâng lên nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, một số cán bộ chủ chốt vẫn còn bị động, lúng túng khi tham gia các công trình lớn. Lãnh đạo một số phòng, bộ phận chưa thật sự chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao; khả năng kiểm tra, kiểm soát phát hiện những sai sót trong quá trình tác nghiệp nghiệp

vụ của cấp dưới chưa sâu nên hiệu quả còn hạn chế. Việc cập nhật, nghiên cứu các văn bản pháp luật mới có lúc chưa kịp thời dẫn đến hiệu quả công tác tham mưu chưa cao.

#### IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Dự báo tình hình năm 2021, là một năm tiếp tục khó khăn. Việc giao kế hoạch sửa chữa KCHTĐS năm 2021 đến thời điểm hiện tại vẫn còn vướng mắc, dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam tuy đã được kiểm soát nhưng vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Các yếu tố trên sẽ là một trong những khó khăn rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của Công ty trong năm 2021.

Công tác tìm kiếm thêm việc làm ngoài công ích tuy có Dự án 7.000 tỷ nhưng tính cạnh tranh quyết liệt, đòi hỏi chúng ta phải thật sự năng động, sáng tạo, kịp thời nắm bắt thông tin để chủ động tiếp cận các gói thầu phù hợp với khả năng của Công ty.

##### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Các chỉ tiêu chủ yếu:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ KH 2021/TH 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.605	17.605	100,00%
2	Doanh thu	Tr.đ	176.141	187.365	106,37%
	<i>Trong đó:</i>				
	- DT từ sản xuất chính	Tr.đ	127.582	123.563	96,85%
	- DT từ hoạt động ngoài SXC	Tr.đ	48.559	63.802	131,39%
3	Tổng chi phí	Tr.đ	171.164	182.487	106,62%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.977	5.292,75	106,34%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.234,2	4.234,0	100,00%
6	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	24,05	24,05	100,00%
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.112,6	2.112,6	100,00%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12	12	100,00%
9	Lao động bình quân	Người	539	560	103,89%
10	TNBQ/người/tháng	1000đ	9.650	9.940	103,00%

##### 2. Định hướng của Hội đồng quản trị

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra. Chú trọng nâng cao chất lượng công

trình, chất lượng sản phẩm; phấn đấu giữ vững an toàn về mọi mặt, đặc biệt là an toàn chạy tàu, ATLD, ANTT trên địa bàn quản lý, xây dựng được thương hiệu của Công ty ngày càng có uy tín trong lĩnh vực xây dựng công trình trong và ngoài ngành.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh giảm bộ máy gián tiếp, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động của công ty cổ phần, kiên quyết sàng lọc đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, chuyên viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục phân cấp, phân quyền cho các Đội QLDS và các chi nhánh trực thuộc nhằm tạo sự chủ động và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý, điều hành trên các mặt quản lý. Thực hiện có hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp theo mô hình công ty cổ phần.

- Phát huy tối đa các mối quan hệ, mở rộng địa bàn hoạt động và thực hiện có hiệu quả công tác tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt, đường bộ, công trình dân dụng. Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài sản của Công ty; quản lý và khai thác tối đa năng lực máy móc, thiết bị hiện có của Công ty nhằm tăng sản lượng, doanh thu và tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.

- Tập trung chỉ đạo và cùng Ban Điều hành thực hiện thu hồi triệt để một số công nợ tồn đọng; kiểm soát, quản lý tốt dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh...vv. Chỉ đạo, yêu cầu tiết giảm tối đa các chi phí của Công ty; lập kế hoạch chi phí quản lý, chi phí tài chính hợp lý; rà soát toàn diện các chi phí để xây dựng định mức chi tiêu hợp lý.

- Phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hoá các hoạt động theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu bãi bỏ những thủ tục hành chính rườm rà gây khó khăn cho cơ sở...vv. Thực hiện các hoạt động liên quan đến cổ đông, chứng khoán và các quy định về công bố thông tin.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu: VT, HĐQT.





## BÁO CÁO

### Của Ban Kiểm soát tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Thực hiện Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Quảng Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AFC Việt Nam;

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo công tác hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 với những nội dung sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

##### 1. Về nhân sự

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| - Bà Đỗ Thị Thùy Giang   | Trưởng Ban kiểm soát     |
| - Ông Nguyễn Thanh Phong | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Lê Minh Tâm        | Thành viên Ban kiểm soát |

##### 2. Hoạt động của kiểm soát năm 2020

Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Các thành viên trực tiếp làm việc tại Công ty đã tiến hành kiểm tra rà soát gồm các nội dung sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong năm 2020 theo các quy định của Pháp luật và của Công ty.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Ban kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy:

### 1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 13 cuộc họp HĐQT đã ban hành 13 Nghị quyết, 28 Quyết định. Các Nghị quyết và Quyết định ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã được HĐQT cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, biên bản của các cuộc họp HĐQT.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động HĐQT trong năm 2020, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại chưa hoàn thành và đề ra những giải pháp thực hiện trong năm 2021.

- Qua giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT Ban kiểm soát không thấy gì bất thường và không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu nại nào có liên quan đến HĐQT, cũng như trong các hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT Công ty.

### 2. Về hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT theo chức năng, nghĩa vụ quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Năm 2020 Ban điều hành đã duy trì các cuộc họp giao ban, tập trung giải quyết các vướng mắc khó khăn và đưa ra các biện pháp giải quyết. Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, từng quý về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận để hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHCĐ giao, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

### 3. Tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2020

#### a. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2020

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Nghị quyết 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ so với kế hoạch
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đ	175.943	192.617	109,48
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	159.948	175.106	109,48
	- Từ sản xuất chính	Tr.đ	124.142	127.582	102,77
	- Ngoài sản xuất chính	Tr.đ	35.806	47.525	132,73
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.731	4.977	105,20
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.785	4.234	111,86
5	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.605	17.605	100,00
6	Tỷ suất LNST/ Vốn ĐL	%	21,50	24,05	111,86
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.113	2.113	100,00
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	12,0	12,0	100,00
9	TNBQ/người/tháng	1000đ	9.348	9.650	103,23

Năm 2020 là một năm tương đối khó khăn trong sản xuất kinh doanh, ngành đường sắt chịu tác động nặng nề từ đại dịch COVID-19, tuy nhiên HĐQT và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời, đề ra những kế hoạch quyết tâm thực hiện mục tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra;

- Sản lượng năm 2020 đạt 192,617 tỷ đạt 109,48% hoàn thành vượt kế hoạch được đại hội cổ đông giao 9,48%.

- Doanh thu năm 2020 đạt 175,106 tỷ đạt 109,48% hoàn thành vượt kế hoạch được đại hội cổ đông giao 9,48%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 4,234 tỷ đạt 111,86% hoàn thành vượt kế hoạch được đại hội cổ đông giao 11,86%.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2020 là 24,05 đạt được 111,86% hoàn thành vượt kế hoạch được đại hội cổ đông giao 11,86%.

- Cổ tức thực hiện năm 2020 là 12% đảm bảo theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thu nhập của người lao động là 9,650 triệu đồng/ tháng tăng 3,23% so với kế hoạch, đời sống việc làm của người lao động được đảm bảo ổn định và tăng trưởng.

Như vậy, các chỉ tiêu năm 2020 đều đạt và vượt so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

b. Việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

c. Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận và chi trả trả cổ tức năm 2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

d. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020.

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán AFC theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

đ. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

- Tổng lao động bình quân năm 2020: 539 người.

- Thu nhập bình quân: 9.650.000 đồng/người/tháng.

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của CBCNV LĐ được thực hiện theo đúng luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể;

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của bộ luật lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN. Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV ngoài việc thực hiện đúng luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động

- Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ, và thu nhập của người lao động năm 2020 tăng 7,37% so với năm 2019. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong Công ty.

- Các tổ chức chính trị xã hội như bộ máy hoạt động công tác Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên hoạt động hiệu quả và được quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng qui định. Các chế độ thi đua khen thưởng, các phong trào luôn được duy trì và phát huy tác dụng hiệu quả.

### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

#### 1. Về thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2020 được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020.

- Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của Công ty đã được kiểm toán. Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;

- Các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của Công ty; Công ty hoạt động theo hình thức Công ty đại chúng và thực hiện quy chế của một doanh nghiệp niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Qua báo cáo Hội đồng quản trị và ban điều hành, đã điều hành tốt Công ty theo đúng luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

## 2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020:

a) Tình hình tài sản, nguồn vốn:

*DVT: Đồng*

Chỉ tiêu	Số đầu năm 01/01/2020	Số cuối kỳ 31/12/2020
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>54.571.898.422</b>	<b>92.934.524.818</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.835.159.658	18.243.416.004
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	47.228.226.546	49.882.809.354
3. Hàng tồn kho	1.508.512.218	24.808.299.460
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>11.879.927.114</b>	<b>11.561.880.115</b>
1. Tài sản cố định	11.879.927.114	11.561.880.115
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>66.451.825.536</b>	<b>104.496.404.933</b>
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>44.806.325.840</b>	<b>81.782.677.401</b>
1. Nợ ngắn hạn	44.806.325.840	81.782.677.401
<b>II. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>21.645.499.696</b>	<b>22.713.727.532</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>21.645.499.696</b>	<b>22.713.727.532</b>
- Vốn góp của chủ sở hữu	17.605.000.000	17.605.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển	522.687.078	874.468.340
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.517.812.618	4.234.259.192
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>66.451.825.536</b>	<b>104.496.404.933</b>

- Tổng giá trị tài sản cũng như tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 104,496 tỷ đồng tăng so với đầu kỳ là 38,045 tỷ đồng, tăng chủ yếu từ tài sản ngắn hạn.

+ Tài sản ngắn hạn tăng 38,363 tỷ đồng, tăng từ các khoản tương đương bằng tiền và hàng tồn kho.

+ Tài sản dài hạn giảm 0,318 tỷ đồng.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 22,714 tỷ tăng 1,068 tỷ so với đầu kỳ, nguyên nhân tăng chủ yếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, Quỹ đầu tư phát triển.

## b) Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
<b>1</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh= Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	Lần	1,18	0,83
	- Khả năng thanh toán hiện hành= Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,22	1,14
<b>2</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	67,43	78,26
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	2,07	3,60
<b>3</b>	<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
	- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ - ROA	%	5,14	4,95
	- Tỷ suất LN sau thuế/ Doanh thu - ROS	%	2,51	2,42
	- Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH BQ- ROE	%	16,67	19,09

## - Hệ số khả năng thanh toán

Chỉ số thanh toán nhanh và hiện hành của Công ty đạt 0,83 và 1,14 lần thấp hơn so với năm 2019. Nguyên nhân do giá trị hàng tồn kho tăng so với đầu năm do mua vật tư chủ yếu phục vụ cho Công trình SCDK đường sắt Km589+000-Km597+000 với số tiền 15,815 tỷ đồng và các hạng mục công trình còn dở dang khác. Dù vậy, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán cho các khoản nợ của Công ty.

## - Cơ cấu nguồn vốn

Tại ngày 31/12/2020, hệ số nợ phải trả trên tổng nguồn vốn và hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 78,26 % và 3,60 lần đều tăng so với năm 2019. Nguyên nhân, do khoản phải trả cho nhà cung cấp tăng, nhằm phục vụ cung cấp nguyên vật liệu, đơn vị thi công... do dự án sửa chữa đường sắt. Bên cạnh đó, trong năm Công ty không có khoản vay nợ ngắn hạn, dài hạn. Vì vậy, với uy tín cao cùng với tình hình kinh doanh tốt nên Công ty có khả năng thanh toán nợ trong thời gian ngắn.

## - Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh

Hệ số sinh lời tuy có sự sụt giảm nhưng tình hình kinh doanh của Công ty vẫn duy trì ở mức ổn định nhờ vào tăng trưởng doanh thu và tiết giảm chi phí của Công ty. Nhờ vào đó, lợi nhuận của Công ty luôn tăng trưởng qua các năm giúp các chỉ số sinh lời luôn đạt ở mức cao.

+ Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản BQ-ROA là 4,95%;

+ Tỷ suất LN sau thuế/ Doanh thu-ROS là 2,42 %;

+ Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH BQ-ROE là 19,09%.

### III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

#### 1. Kiến nghị và đề xuất

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị và đề xuất như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý thu hồi công nợ của khách hàng, giảm vốn bị chiếm dụng. Tiếp tục quản lý chi tiêu chặt chẽ đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định.

- Tiếp tục quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài sản; quản lý và khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị hiện có của Công ty nhằm tăng sản lượng, doanh thu SXKD năm 2021.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

#### 2. Kết luận và biện pháp khắc phục

- Các hoạt động của Công ty từ đầu năm đến nay tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho Doanh nghiệp niêm yết;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát. Duy trì tổ chức họp định kỳ tháng, quý để rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp hoạt động kiểm soát có hiệu quả hơn.

- Tập trung kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty, quản lý chặt chẽ các thủ tục hồ sơ thanh toán cho các đơn vị, đồng thời quản lý quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty, thực hiện các tiêu chí thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 và những năm tiếp theo.

Quá trình kiểm soát từ đầu năm cho đến nay BKS chưa nhận được phản ánh nào của cổ đông về công tác quản lý và điều hành của HĐQT.

### IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Năm 2021, Ban kiểm soát Công ty sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021, cũng như các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong công tác điều hành hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty, nghị quyết ĐHCĐ phù hợp với pháp luật.

- Xem xét các Báo cáo tài chính các Quý, và Báo cáo tài chính năm 2021.
- Xem xét tính hợp lý các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành, sửa đổi.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia trực tiếp để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trong hoạt động của mình, để phát huy được vai trò tốt nhất, Ban kiểm soát phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của Ban điều hành và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2020 và nhiệm vụ năm 2021 của Ban Kiểm soát trình Đại hội thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT; Ban điều hành;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Đỗ Thị Thùy Giang



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2020

(Đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ điều 19, chương III Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình về việc thông qua Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán.

Ban điều hành Công ty CP Đường sắt Quảng Bình báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, như sau :

### 1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020:

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
<b>A</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>104.496.404.933</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>92.934.524.818</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	18.243.416.004
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	49.882.809.354
	<i>Trong đó: - Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>51.084.161.702</i>
	<i>- Dự phòng nợ phải thu khó đòi</i>	<i>(1.201.352.348)</i>
4	Hàng tồn kho	24.808.299.460
5	Tài sản ngắn hạn khác	0
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>11.561.880.115</b>
1	Tài sản cố định	11.561.880.115
2	Tài sản dài hạn khác	0
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>104.496.404.933</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>81.782.677.401</b>
1	Nợ ngắn hạn	81.782.677.401
	<i>- Phải trả cho người bán ngắn hạn</i>	<i>50.562.744.390</i>
	<i>- Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>	<i>2.220.118.803</i>
	<i>- Thuế và các khoản phải nộp NN</i>	<i>2.240.020.648</i>
	<i>- Phải trả người lao động</i>	<i>19.417.506.424</i>

	- Chi phí phải trả ngắn hạn	1.227.282.996
	- Phải trả ngắn hạn khác	973.500.160
	- Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.680.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.461.503.980
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>22.713.727.532</b>
1	Vốn của chủ sở hữu	22.713.727.532
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	17.605.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	874.468.340
	- Lợi nhuận chưa phân phối	4.234.259.192

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

DVT : đồng

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>176.140.574.265</b>
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	175.106.637.795
2	Doanh thu hoạt động tài chính	921.543.074
3	Thu nhập khác	112.393.396
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>171.163.638.637</b>
1	Giá vốn hàng bán	158.854.495.873
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.231.574.367
3	Chi phí tài chính	23.205.480
4	Chi phí khác	54.362.917
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>4.976.935.628</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>4.234.259.192</b>

## 3. Một số chỉ tiêu

DVT : triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>141.784</b>	<b>176.141</b>
	Hoạt động công ích	115.400	127.582
	Hoạt động ngoài công ích và thu nhập khác	26.384	48.559
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>137.252</b>	<b>171.164</b>
	Hoạt động công ích	111.708	123.397
	Hoạt động ngoài công ích và chi phí khác	25.544	47.767
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>4.533</b>	<b>4.977</b>
	Hoạt động công ích	3.692	4.185
	Hoạt động khác	841	792

<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>3.518</b>	<b>4.234</b>
<b>V</b>	<b>Nộp Ngân sách nhà nước</b>	<b>10.511</b>	<b>9.564</b>
	Thuế giá trị gia tăng	8.629	7.626
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	734	876
	Thuế thu nhập cá nhân	185	113
	Lệ phí môn bài	6	6
	Tiền thuê đất	957	943
<b>VI</b>	<b>Nộp BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí CĐ</b>	<b>11.326</b>	<b>11.666</b>
	Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp	10.685	10.977
	Kinh phí Công đoàn	641	689
<b>VII</b>	<b>Lợi nhuận chia cổ tức</b>	<b>2.095</b>	<b>2.095</b>
<b>VIII</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>1.423</b>	<b>2.124</b>
	Quỹ đầu tư phát triển	352	785
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	928	1.181
	Quỹ thưởng người quản lý	143	158

#### 4. Phân tích kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính

##### 4.1. Về quản lý doanh thu và thu nhập khác

Tổng doanh thu năm 2020 tăng 10,12% so với kế hoạch và tăng 24,23% so với năm 2019 là do trong năm Công ty luôn cố gắng việc tìm kiếm việc làm, đặc biệt gói 7.000 tỷ đồng tạo cho Công ty nhiều cơ hội tham gia vào các công trình lớn, phức tạp, nâng cao năng lực thi công, đảm bảo chỉ tiêu được giao. Mặt khác, nhờ quản lý, sử dụng tốt nguồn vốn nhân rồi nên mặc dù năm 2020, việc ký Hợp đồng đặt hàng và dịch bệnh Covid-19 làm lãi suất ngân hàng giảm, tuy vậy doanh thu hoạt động tài chính năm 2020 vẫn đạt 78,27% so với năm 2019.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng 20,37% so với năm 2019 và tăng 11,87% so với kế hoạch ghi nhận là do sự nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và giám sát của Ban kiểm soát trong hoạt động tài chính của Công ty và chính sách hỗ trợ giảm 30% thuế TNDN của Chính phủ theo Nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020.

##### 4.2. Về quản lý chi phí

Giá vốn hàng bán năm 2020 tăng 26,37% so với năm 2019, chi phí quản lý tăng 14,29% so với năm 2019 là do tăng tương ứng với tăng doanh thu. Chi phí khác giảm mạnh do trong năm chỉ phát sinh các khoản truy thu thuế, chi phí thanh lý tài sản cố định, giảm kinh phí máy do Matisa theo Thông báo quyết toán nguồn SNKT của Bộ GTVT...

##### 4.3. Tình hình quản lý sử dụng vốn, khả năng thanh toán nợ:

- Công ty đã tăng cường công tác quản lý tốt dòng tiền, quản lý tài sản ngắn hạn để tăng vòng quay và hiệu quả sử dụng đồng vốn. Tăng cường công tác quản lý công nợ để giảm thiểu rủi ro tài chính; Thường xuyên rà soát các khoản mục chi phí, tiết giảm các chi phí.

- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn đạt 1,14 lần (Tại 31/12/2019: 1,22 lần do tài sản ngắn hạn năm nay cao hơn so với năm 2019 do nợ phải thu từ công trình bảo trì KCHTĐS quý 4/2020 và các công trình sửa chữa định kỳ được thanh toán trong tháng 01/2021, hàng tồn kho cao 16,45 lần so với năm 2019 do mua ray thi công và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình SCDK, 7.000 tỷ. Mặt khác nợ ngắn hạn của Công ty năm 2020 tăng so với năm 2019 chủ yếu Công ty chưa trả nợ cho nhà cung ứng, tuy nhiên hệ số này đang >1 thể hiện Công ty có khả năng bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2020 là 3,06 lần, vượt mức quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp là như các phân tích số liệu ở trên, do trong năm Công ty ngoài thực hiện nhiệm vụ bảo trì, sửa chữa thường xuyên KCHTĐS, Công ty đã trúng thầu các gói dự án sửa chữa định kỳ và gói 7.000 tỷ đồng, khối lượng hoàn thành đã được nghiệm thu và thanh toán qua năm 2021, vì vậy tại thời điểm 31/12/2020 Công ty chưa trả hết nợ cho nhà cung ứng, người lao động, nghĩa vụ với NSNN và các khoản phải trả khác.

Tuy nhiên căn cứ vào các khoản tiền, nợ phải thu, tài sản của Công ty hiện có và khả năng thanh toán nợ đến hạn. Công ty hoàn toàn có khả năng thanh toán hết các khoản nợ trên, bảo toàn vốn đã được giao.

#### 4.4. Về quản lý nợ phải thu, nợ phải trả:

- Công ty đã duy trì công tác theo dõi, trả nợ, thu hồi nợ thường xuyên. Trong kỳ nợ phải thu giảm, các khoản tạm ứng cá nhân và đơn vị đang chờ nghiệm thu, thanh toán để hoàn thành các thủ tục giảm nợ

- Nợ phải trả chủ yếu do công ty mua nguyên vật liệu phục vụ SCTX, cam kết thanh toán theo tiến độ thanh toán của chủ đầu tư. Sau khi được nghiệm thu, thanh toán thì công ty sẽ trả nợ theo đúng các thỏa thuận trong hợp đồng được 2 bên ký kết. Ngoài ra phải trả CBCNV là khoản tiền lương dự phòng được thanh toán trong dịp Tết nguyên đán và tiền lương tháng 12 của người lao động được chi qua tháng 01 năm sau.

- Nợ phải thu chủ yếu là khoản phải thu từ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về kinh phí bảo trì, sửa chữa KCHTĐS quý 4/2020 và các công trình sửa chữa định kỳ được giải ngân trong tháng 01/2021, phải thu nội bộ chủ yếu cho các bộ phận tạm ứng để mua hàng hóa vật tư, đi công tác vv.. và đều được hoàn trả đúng hạn, không có nợ tạm ứng cá nhân.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi giảm do trong năm Công ty đã thu được một phần nợ xấu của Công ty Hữu hạn Tập đoàn Cục 6 Đường sắt Trung Quốc với số tiền 2,078 tỷ đồng và một số khách hàng khác, Công ty hoàn nhập dự phòng nợ phải thu để đảm bảo quy định của pháp luật.

#### 4.5. Tình hình thực hiện chế độ chính sách:

- Về chấp hành chế độ quản lý tài chính: Công ty thực hiện quản lý tài chính theo đúng quy định của nhà nước, của ngành.

- Về chính sách thuế: Công ty thực hiện kê khai, nộp thuế đúng theo quy định. Chấp hành tốt các chính sách về thuế.

- Về công tác kế toán và chấp hành chế độ báo cáo: Công ty thực hiện hạch toán kế toán theo đúng quy định hiện hành và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng thời gian quy định.

- Về công khai tài chính và công bố thông tin: Công ty thực hiện theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo đúng thời gian.

#### 4.6. Thực hiện các kiến nghị của chủ sở hữu, kiểm soát viên, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan tài chính doanh nghiệp

Trong năm Công ty có các đoàn kiểm tra: Đoàn kiểm tra, ghi nhận số liệu quyết toán chi hoạt động kinh tế đường sắt năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải và Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, đoàn thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thuế của Cục thuế tỉnh Quảng Bình. Trong quá trình làm việc các đoàn đã có một số kiến nghị và đơn vị thực hiện như sau:

- Đã thực hiện nộp ngân sách nhà nước số tiền: 23.378.555 đồng kinh phí máy đo EM120 theo Thông báo số 2170/ĐS-TCKT về quyết toán ngân sách năm 2019.

- Đã thực hiện nộp ngân sách nhà nước số tiền 24.415.540 đồng theo Quyết định số 1136/QĐ-CT ngày 17/8/2020 của Cục thuế Quảng Bình về truy thu các khoản thuế phải nộp năm 2019.

Trên đây là Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.



Trần Ngọc Sơn

Где  
ни  
я  
ни  
ли  
ни



**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020  
và kế hoạch năm 2021 của HĐQT, BKS, BĐH**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chức danh	Số người	Bình quân (đồng/tháng)	Trong SCTX	Tiền lương tăng thêm do lợi nhuận thực hiện tăng	Tổng quỹ lương, thù lao năm
1	Tiền lương	6	25.999.575	1.782.828.000	89.141.400	1.871.969.400
2	Thù lao	5	1.340.000	80.400.000		80.400.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.863.228.000</b>	<b>89.141.000</b>	<b>1.952.369.400</b>

2. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty (tính trong nguồn tiền lương SCTX):

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 (BQ đồng/tháng)	Tổng quỹ lương, thù lao năm
1	Tiền lương	6	26.260.416	1.890.750.000
2	Thù lao	5	1.400.000	84.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.974.750.000</b>

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT  
QUẢNG BÌNH  
M.S.D.N: 310021340  
TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH

Trần Văn Sáu



Số: 348/TTr-ĐSQB

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 và phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021 của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình như sau:

#### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.234.259.192
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	4.234.259.192
3.1	Trả cổ tức (1.200/cổ phiếu)	đồng	2.112.600.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty	đồng	156.000.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.180.600.000
3.4	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	785.059.192
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0

#### 2. Chi trả cổ tức năm 2020

- Tỷ lệ trả cổ tức: 12% trên vốn góp (1.200 đồng/cổ Pphần) tương ứng: 2.112.600.000 đồng.

- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, nội dung chi trả cổ tức đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

TT	Chỉ tiêu	DVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.234.000.000
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	4.234.000.000
3.1	Trả cổ tức (1.200 đồng/cổ phần)	đồng	2.112.600.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty	đồng	157.600.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.178.800.000
3.4	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	785.000.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sáu**

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình năm 2021 như sau:

#### **1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:**

- Là công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2021 của Bộ Tài chính.

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có kinh nghiệm kiểm toán trong lĩnh vực về ngành đường sắt;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý.

#### **2. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:**

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán nêu trên, HĐQT kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2021 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;

- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Sáu



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Số: 350/TTr-ĐSQB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình, gồm có 10 Chương và 68 Điều (có Dự thảo kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT  
QUẢNG BÌNH  
TP. ĐỒNG HỚI - T. QUẢNG BÌNH  
M.S.D.N: 310021345



Trần Văn Sáu



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Số: 351/TTr-ĐSQB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình, gồm có 7 Chương và 23 Điều (có Dự thảo kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Sáu





CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Số: 352/TTr-ĐSQB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình, gồm có 7 Chương và 23 Điều (có Dự thảo kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Sáu

Handwritten notes in red ink on the left margin, including numbers and symbols.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Số: 353/TTr-ĐSQB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế Quản trị nội bộ  
của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng Dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình, gồm có 10 Chương và 23 Điều (có Dự thảo kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Sáu



**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng  
của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.

Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy đăng ký chứng khoán lần đầu vào ngày 31 tháng 5 năm 2016 và được nhận lưu ký số cổ phiếu đăng ký. Ngày 09/11/2016, giao dịch đầu tiên trên UPCoM với giá tham chiếu 10.000Đ/CP.

Hiện nay, theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán năm 2019 thì Công ty không thuộc một trong hai trường hợp để được công nhận là công ty đại chúng, cụ thể như sau:

1. Về vốn điều lệ (Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 17,605 tỷ đồng < 30 tỷ đồng theo Luật chứng khoán quy định);

2. Về chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng không phải thông qua đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019 thì Công ty không bị hủy tư cách công ty đại chúng, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Mặt khác, theo khoản 2 Điều 38 Luật Chứng khoán quy định: Sau 01 năm kể từ ngày không còn đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 của Luật Chứng khoán mà công ty vẫn không đáp ứng được điều kiện là công ty đại chúng (vốn điều lệ công ty không đủ từ 30 tỷ trở lên) thì Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét hủy tư cách công ty đại chúng.

Nhận thấy, thực tế trong 05 năm qua, kể từ khi Công ty trở thành công ty đại chúng, các hoạt động của Công ty theo Luật Chứng khoán không mang lại ý nghĩa thiết thực đối với Công ty. Hơn nữa, xét thấy ít nhất trong khoảng thời gian 01 năm tới, tính từ ngày Luật Chứng khoán năm 2019 có hiệu lực, Công ty chưa có nhu cầu tăng vốn điều lệ đạt mức từ 30 tỷ đồng trở lên để Công ty vẫn còn là công ty đại chúng.

Từ những lý do nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Sáu

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT QUẢNG BÌNH

Số: 401/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc việc bầu thành viên HĐQT; thành viên BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Thông báo số 340/TB-HĐQT ngày 02/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Quảng Bình về việc đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty CPĐS Quảng Bình nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ danh sách ứng cử/đề cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty CPĐS Quảng Bình nhiệm kỳ 2021 - 2026, được gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021- 2026, cụ thể như sau:

Bầu 03 thành viên HĐQT, hiện nay đã có 03 ứng viên ứng cử/đề cử là:

1. Ông: Trần Văn Sáu, Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020;
2. Ông: Trần Ngọc Sơn, TVHĐQT nhiệm kỳ 2016-2020, Giám đốc Công ty;
3. Ông: Nguyễn Văn Minh, TVHĐQT nhiệm kỳ 2016-2020; TP.TC-HC.

Bầu 03 thành viên Ban Kiểm soát, hiện nay đã có 03 ứng cử viên ứng cử/đề cử là:

1. Bà: Đỗ Thị Thùy Giang, Trưởng BKS nhiệm kỳ 2016-2020;
2. Bà: Hoàng Anh Dung, Chuyên viên Phòng TC-HC;
3. Ông: Trần Bình Khánh, Phó TP. KH-KD.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua để tiến hành bầu theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Trần Văn Sáu

